

Số: /KH-STC

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 132/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026, Sở Tài chính ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh, UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNLPTC; lấy phòng ngừa là chính, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động quản lý. Tiếp tục tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Gắn công tác PCTNTC với xây dựng chính quyền liêm chính, kỷ cương, minh bạch; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Xác định công tác PCTNTC là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, thường xuyên và lâu dài; gắn PCTNTC với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác xây dựng, chỉnh

đồn Đảng; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn với việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTNTC đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan.

- Xây dựng văn hóa công sở, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ đảng viên, công chức.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTNTC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ QLNN của cơ quan; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, tiếp tay (nếu có), đặc biệt ở những lĩnh vực, địa phương, đơn vị có dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo; tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế qua công tác đánh giá PCTNTC cấp tỉnh hằng năm.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, nhất là các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTNTC (*có danh mục văn bản kèm theo*).

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTNTC của cơ quan có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và của công chức, viên chức trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC, gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quy định về kê khai, kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý tham nhũng... xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC

- Tiếp tục xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội; tập trung vào các lĩnh vực như: công tác tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư công; đấu thầu, đấu giá; quản lý vốn, tài sản Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, theo dõi việc thực hiện văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở nhằm phát hiện những quy định còn bất cập, có sơ hở, là điều kiện, môi trường phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực

- Triển khai Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC, trọng tâm là các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Đối tượng tuyên truyền: Toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

- Phương pháp, hình thức tuyên truyền: đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC nhằm nâng cao hiệu quả và tính lan tỏa phù hợp điều kiện thực tế như: lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các cuộc họp cơ quan; triển khai trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, mạng nội bộ cơ quan (mạng LAN), Trang thông tin điện tử của Sở, hưởng ứng tham gia tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCTNTC.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác PCTNTC cho người đứng đầu, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, thực

hiện nhiệm vụ PCTNTC và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm nắm vững, hiểu đúng, đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

4. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai minh bạch. Thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định

4.1. Thực hiện công khai, minh bạch

4.1.1. Trong lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao

Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện việc công khai: công tác quy hoạch; dự toán năm 2026, quyết toán NSNN năm 2025 của tỉnh; tình hình quản lý, sử dụng tài sản công; mua sắm, xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; Kiểm toán; quản lý Doanh nghiệp của Nhà nước... Đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường thực hiện công khai, minh bạch tài chính công, tài sản công theo quy định.

4.1.2. Trong hoạt động của cơ quan

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch theo quy định tại Mục 1, Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định của pháp luật có liên quan (*các nội dung công khai gồm: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản, việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CCVC và người lao động, hoạt động tài chính, mua sắm tài sản, thủ tục hành chính, công tác cán bộ...*); thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Tổ chức Hội nghị để thực hiện công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2025; tình hình sử dụng kinh phí NSNN và các nguồn kinh phí khác; kết quả tiết kiệm chi ngân sách; dự toán NSNN cấp năm 2026; thảo luận, đối thoại giữa CCVC, người lao động với lãnh đạo cơ quan; đồng thời, thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở...

4.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

4.2.1. Trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao

Các phòng chuyên môn thuộc Sở thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý; kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý tài chính và ngân sách nhà nước, quản lý và

sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, PCTNTC.

4.2.2. Trong hoạt động của cơ quan

Nghiêm túc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức; kiểm soát xung đột lợi ích, việc tặng quà, nhận quà không đúng quy định

4.3.1. Về thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, niêm yết công khai quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động theo quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Nghiêm túc thực hiện Quy chế văn hóa công Sở và Quy tắc ứng xử của CCVC và người lao động thuộc Sở Tài chính (*được ban hành kèm theo Quyết định số 128/QĐ-STC ngày 08/12/2022 của Giám đốc Sở*).

4.3.2. Về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch, công khai việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ở lĩnh vực định kỳ phải chuyển đổi theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 và theo các văn bản pháp luật khác có liên quan.

4.3.3. Về kiểm soát xung đột lợi ích; việc tặng quà, nhận quà tặng

Thực hiện nghiêm túc các quy định về xung đột lợi ích theo Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; xử lý kịp thời thông tin, phản ánh, kiến nghị về xung đột lợi ích.

Thực hiện nghiêm túc các quy định không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến giải quyết công việc.

4.4. Cải cách hành chính; đổi mới công nghệ trong quản lý, phương thức thanh toán

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 8328/KH-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2026, trong đó tập trung các nhiệm vụ: rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; Mở rộng kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin với Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử. Đẩy mạnh số hóa dữ liệu, triển khai chữ ký số và chuẩn hóa mã định danh để chia sẻ dữ liệu thống nhất; Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ...

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan; tiếp tục nâng cấp và duy trì Trang thông tin điện tử của Sở. Thực hiện công tác quản lý công văn đi và đến trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Thường xuyên cập nhật, xử lý và phản hồi các thông tin, đồng thời công khai các văn bản, báo cáo, hoạt động trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Tiếp tục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn, các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên cho công chức, viên chức theo Kế hoạch số 4475/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025.

4.5. Kiểm soát tài sản, thu nhập

- Triển khai, thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2025; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị v/v ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện tiếp nhận, rà soát, kiểm tra và công khai bản Kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức người có nghĩa vụ kê khai; tổng hợp báo cáo kết quả kê khai theo quy định.

4.6. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTNTC theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn

thi hành; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong công tác PCTNTC; tổ chức thực hiện tốt các quy định về công khai minh bạch, Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan nhằm khuyến khích, tạo thuận lợi cho công chức, viên chức, người lao động tích cực tham gia phát hiện tham nhũng, tiêu cực.

- Xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách (nếu có).

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

5.1. Công tác tự kiểm tra nội bộ

Xây dựng, triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trong đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; chỉ đạo thực hiện việc tự kiểm tra về tài chính, kế toán; tự kiểm tra nội bộ về thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh, xử lý và đề ra những giải pháp khắc phục những hạn chế.

5.2. Công tác kiểm tra

Thực hiện nghiêm, có hiệu quả kế hoạch kiểm tra chuyên ngành năm 2026 theo chức năng QLNN của Sở; kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhất là các vụ việc có dấu hiệu vi phạm trong thực hiện các dự án đầu tư, hoạt động kinh doanh gây thất thoát, thua lỗ lớn, bức xúc trong xã hội.

Khi phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, kịp thời xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật; đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm thì chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để xử lý theo quy định. Thực hiện nghiêm việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

5.3. Công tác giải quyết KNTC về hành vi tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết

khieu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân được sửa đổi, bổ sung bởi Kết luận số 215-KL/TW ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị; Kết luận số 290-KL/TU, ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong PCTNTC

Tiếp tục rà soát, xem xét việc cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với công chức, viên chức sau khi bị kỷ luật theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, làm việc cầm chừng, sợ sai, không dám làm trong một bộ phận đảng viên, công chức nhất là đội ngũ quản lý các cấp. Xem xét, xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tập trung quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các quy định của Bộ Chính trị, gồm: Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và các quy định có liên quan; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc phức tạp, phát sinh, được dư luận xã hội quan tâm theo đúng quy định của pháp luật; tập trung giải quyết kịp thời các vụ việc tố cáo, phản ánh hành vi tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền trong nội bộ cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt việc biểu dương, khen thưởng, bảo vệ người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện đánh giá công tác PCTN năm 2025

Thực hiện tự đánh giá công tác PCTN năm 2025 của Sở theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Bộ Chỉ số tự đánh giá công tác PCTN, đảm bảo đúng yêu cầu, nội dung theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai Kế hoạch này đến công chức, viên chức và người lao động thuộc phòng, đơn vị mình quản lý; đưa nội dung công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào nội dung sinh hoạt định kỳ; tăng cường phối hợp thực hiện hiệu quả các nội dung về PCTNLPTC.

- Chủ động tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh ban hành văn bản công khai tài chính công, tài sản công trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành, các xã, phường có liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị HĐND tỉnh ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên lĩnh vực quản lý tài chính và ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kiểm tra chuyên ngành đối với các đơn vị là đối tượng kiểm tra theo kế hoạch ban hành.

- Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân việc công khai về tài chính ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo thẩm quyền.

- Thực hiện giám sát tài chính định kỳ 06 tháng và hằng năm đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do UBND tỉnh Lai Châu làm chủ sở hữu nhằm đánh giá đầy đủ, kịp thời tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Phối hợp, cung cấp kết quả thực hiện công tác tham mưu cho UBND tỉnh (*Gồm: Các văn bản về công khai tài chính, ngân sách, tài sản nhà nước, vốn đầu tư XDCB; quy hoạch; phát triển kinh tế xã hội; hoạt động xúc tiến đầu tư; các văn bản QPPL về chế độ, định mức, tiêu chuẩn...*) gửi Văn phòng Sở tổng hợp để thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan.

2. Văn phòng

- Kịp thời triển khai các hoạt động phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các văn bản về PCTNTC. Giao Chánh Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Thực hiện công tác công khai minh bạch tài chính công, tài sản công, công tác tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng của Sở theo quy định.

- Rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới quy định của cơ quan.

- Niêm yết, công khai minh bạch các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành các kế hoạch năm 2026, như: Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; Kế hoạch tự kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành; Kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và bổ sung theo quy định; Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính....

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực của công chức, viên chức và người lao động trong ngành (nếu có).

- Tổng hợp và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất tham mưu tổng hợp báo cáo đảm bảo về nội dung và thời gian theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của Sở Tài chính; yêu cầu các phòng, đơn vị, cá nhân thuộc Sở nghiêm túc chấp hành và triển khai thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Anh

DANH MỤC
VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VỀ PCTNTC
(kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày /01/2026 của Sở Tài chính)

STT	TÊN VĂN BẢN
I	VĂN BẢN CỦA ĐẢNG
1.	Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
2.	Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.
3.	Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
4.	Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
5.	Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.
6.	Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
7.	Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2024 của Ban chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.
8.	Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2024 của Ban chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.
9.	Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2024 của Ban chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.
10.	Hướng dẫn số 25/HD-BCĐTW, ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực.
11.	Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

STT	TÊN VĂN BẢN
12.	Quy định số 189-QĐ/TW, ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính.
13.	Kết luận 105-KL/TW, ngày 04/12/2024 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
II	VĂN BẢN CỦA NHÀ NƯỚC
1.	Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng sửa đổi năm 2025
2.	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.
3.	Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.
4.	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
5.	Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2024 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.
6.	Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
7.	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
8.	Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.
9.	Chỉ thị số 18-CT/TU, ngày 12/5/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc tiếp nhận, quản lý, xử lý và giải quyết nguồn tin về tội phạm
10.	Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 23/5/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
11.	Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/01/2025 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh
12.	Kế hoạch số 238-KH/TU, ngày 29/02/2024 thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát,

STT	TÊN VĂN BẢN
	thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán
13.	Kế hoạch số 352-KH/TU, ngày 12/6/2025 thực hiện Kết luận số 105-KL/TW, ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản
14.	Kế hoạch số 4485/KH-UBND ngày 21/11/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 trong toàn tỉnh